

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày: 09 - 9 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Khanh**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Quý Đông**

Ông **Nguyễn Thanh Hồng**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Trần Minh Thắng** - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Phương Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Việt D**; Tên gọi khác: (Không); Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 10/6/1968 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên;

ĐKKHKT: Tổ 3, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ở hiện nay: Tổ 4, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/10;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông: Trần Văn N, sinh năm 1930 (đã chết); Con bà: Vũ Thị N, sinh năm 1944; Vợ:

Trịnh Thị Kim D, sinh năm 1971; Con: Có 01 con sinh năm 1994;

- Tiền án: 02

+ Tại Bản án số 64/HSST ngày 23/5/2002 TAND tỉnh Thái Nguyên xử phạt Trần Việt D 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2001(bản án bị kháng cáo).

+ Tại bản án số 1367/HSPT ngày 24/9/2002 TAND tối cao tại Hà Nội giữ nguyên án sơ thẩm xử phạt Trần Việt D 09 năm tù thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2001. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/9/2008. Chấp hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự ngày 05/9/2013.

+ Tại Bản án số 404/2009/HSST ngày 11/12/2009 TAND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Trần Việt D 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. (bản án bị kháng cáo).

+ Tại Bản án số 23/2010/HSPT ngày 03/02/2010 của TAND tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên án sơ thẩm xử phạt Trần Việt D 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2009. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2019; chấp hành xong án nghĩa vụ thi hành án dân sự ngày 19/02/2021.

- Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 11/3/2022 hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

2. Họ và tên: **Nguyễn Mạnh H**; Tên gọi khác: (Không); Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 01/11/1990 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ;

Nơi cư trú: Khu L, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông: Nguyễn Hải Đ, sinh năm 1965; Con bà: Đào Thị L, sinh năm 1967;

Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: H bị HIV dẫn đến nhiễm trùng và ký sinh trùng;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/3/2022 đến ngày 16/3/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**; Tên gọi khác: (Không); Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 13/5/1987 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ;

Nơi cư trú: Khu N, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1966 (đã chết); Con bà: Đoàn Thị Đ, sinh năm 1967;

Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: 01: Tại Quyết định số 01/QĐ-TA ngày 08/01/2020 TAND huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chấp hành xong ngày 17/9/2021

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện đang tại ngoại tại xã Chí Đám, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

4. Họ và tên: **Lương Văn Q**; Tên gọi khác: (Không); Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 15/10/1988 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ;

Nơi cư trú: Khu T, xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo;

Con ông: Lương Đức Q, sinh năm 1959; Con bà: Trần Thị N, sinh năm 1963; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1989; Con: Có 02 con (Lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện đang tại ngoại tại xã Vân Du, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Vụ thứ nhất: Hồi 11 giờ 00 phút ngày 11/3/2022 tại tỉnh lộ 322 đoạn thuộc Khu N, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, Tổ công tác phòng chống ma túy của Công an huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ tiến hành kiểm tra hành chính đối với Trần Việt D, sinh năm 1968, hộ khẩu thường trú tại Tổ 3, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Tại thời điểm kiểm tra, D tự giác lấy từ trong người giao nộp cho Công an huyện Đoan Hùng 01 gói nhỏ có đặc điểm gói ngoài bằng mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. D khai nhận là ma túy Heroine D tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tổ công tác của Công an huyện Đoan Hùng đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với Trần Việt D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ các tang vật gồm: 01 gói nhỏ có đặc điểm gói ngoài bằng mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng; 01 điện thoại di động Nokia 105 kèm sim số 0936.835.480; 01 điện thoại di động Oppo A15 kèm sim số 0973.349.161; 01 xi lanh nhựa loại 3ml; 01 ống Novocain loại 2ml chưa qua sử dụng.

Cùng ngày CQĐT Công an huyện Đoan Hùng đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Việt D tại Tổ 4, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Qua khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình đấu tranh tại CQĐT Trần Việt D khai: Khoảng 07 giờ ngày 11/3/2022 D đi xe đạp từ nhà đến đường tàu thuộc phường Q Trung, gần khu vực trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Khoảng 20 phút sau, có một người đàn ông tên là H đi đến, D hỏi mua của H 04 chỉ Heroine. H đồng ý và bảo D ngồi đợi. Khoảng 30 phút sau H quay lại, D nói với H “Đưa cho em cầm đi lúc nào quay về trả tiền nhé” H đồng ý rồi chỉ cho D vị trí H vừa cất giấu heroine. D đi lại chỗ H chỉ thì thấy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. D nhặt lên xem thì thấy bên trong vỏ bao thuốc lá có 02 gói Heroine gồm 01 gói to có đặc điểm gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng quấn dây chun nịt màu đỏ và 01 gói nhỏ gói ngoài bằng mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng. D lấy gói ma túy nhỏ hơn cho vào vỏ bao mắt kính, rồi để bao mắt kính và gói ma túy to hơn vào túi ngực áo khoác đang mặc rồi vứt vỏ bao thuốc lá Thăng Long đi. Sau đó D đi xe đạp về nhà và thuê xe ô tô taxi BKS 20A-140.50 của anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1980 ở phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên để đi từ nhà D đến huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Khoảng 11 giờ cùng ngày xe ô tô đến khu vực Tỉnh lộ 322 thuộc khu N, xã C, huyện Đ thì D bảo H dừng xe lại để D xuống đi vệ sinh. Sau đó D ngồi ở ven đường hút thuốc lá, D quan sát thấy gần chỗ mình ngồi cách khoảng 02m có một đồng rác nên D lấy gói Heroine có đặc điểm gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng cuốn dây chun nịt màu đỏ cất giấu vào đồng rác rồi lấy 01 chiếc khẩu trang y tế màu xanh đeo lên trên, gói Heroine còn lại vẫn để trong vỏ bao mắt kính cất trong túi áo ngực. Sau khi cất giấu gói ma túy Heroine xong, D tiếp tục ngồi hút thuốc lá. Khoảng 5 phút sau D bị Tổ công tác của Công an huyện Đoan Hùng yêu cầu kiểm tra hành chính, D đã tự giác giao nộp 01 gói ma túy có đặc điểm gói ngoài bằng mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong chứa chất ma túy Heroine. Ban đầu D khai tàng trữ gói ma túy này để sử dụng vì vậy tổ công tác Công an huyện Đoan Hùng đã tiến

hành lập biên bản hành chính đối với Trần Việt D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ các tang vật như đã nêu trên.

Căn cứ lời khai của Trần Việt D, cơ quan điều tra công an huyện Đoan Hùng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường thuộc khu N, xã C, huyện Đ, qua đó thu giữ: 01 túi nilon màu trắng, quần xung quanh là dây chun màu đỏ, bên trong chứa 01 gói bên ngoài là mảnh nilon màu trắng được hàn kín các mép, bên trong là mảnh nilon màu xanh được hàn kín các mép trong cùng chứa chất bột cục màu trắng; 01 chiếc khẩu trang màu xanh kích thước 17cmx10 cm đã qua sử dụng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng đã ra quyết định trưng cầu giám định số chất bột cục màu trắng thu giữ của Trần Việt D.

Tại bản Kết luận giám định số 382/KLGĐ ngày 14/3/2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Chất bột cục màu trắng chứa trong gói giấy có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,202 gam, loại Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,140 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy bên ngoài đều có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong tại các mép dán.

Tại bản Kết luận giám định số 384/KL-KTHS ngày 16/3/2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Chất bột cục màu trắng chứa bên trong gói nilon gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 12,721 gam. Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: 7,195 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy bên ngoài đều có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong tại các mép dán.

Trần Việt D khai nhận tổng số ma túy Heroine nêu trên gồm 01 gói nhỏ ma túy Heroine khối lượng 0,202 gam và gói ma túy có khối lượng là 12,721 gam, tổng là 12,923 gam Heroine D mang từ thành phố Thái Nguyên đến địa phận huyện Đoan Hùng để bán cho Nguyễn Mạnh H nhưng chưa kịp bán thì bị Tổ công tác của Công an huyện Đoan Hùng phát hiện thu giữ. Ngoài việc tàng trữ ma túy nhằm mục để bán ngày 11/3/2022, Trần Việt D còn có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Mạnh H sinh năm 1990, trú tại xã Hùng Xuyên, huyện Đoan Hùng diễn ra vào ngày 09/3/2022 như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 09/3/2022 D đang ở nhà thuộc phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên thì nhận được điện thoại của Nguyễn Mạnh H gọi đến số điện thoại 0936835840 lắp trong máy điện thoại Nokia 105 của Trần Việt D để hỏi mua 1.500.000 đồng tiền ma túy Heroine và mang đến huyện Đoan Hùng để giao cho H. D đồng ý rồi đi xe đạp đến gần trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên ngồi chờ. Khoảng 15 phút sau thấy Hùng đi đến. Tại đây D hỏi mua của H 1.000.000 đồng tiền

ma túy. H đồng ý rồi cầm tiền đi đâu đó khoảng 20 phút thì quay lại rồi chỉ cho D vị trí H cất giấu ma túy cách đó khoảng 5-6m. D đi theo hướng Hùng chỉ thấy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, mở ra bên trong có 01 gói nhỏ gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, bên trong có chứa Heroine. Sau đó D đi xe đạp đến gần cổng trường Đại học Nông Lâm gặp một người không biết tên tuổi địa chỉ. D đưa cho người này chứng minh nhân dân của bản thân và thuê được 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Jupiter (không nhớ BKS) rồi điều khiển xe mô tô từ thành phố Thái Nguyên đến khu vực huyện Đoan Hùng. Khi đến khu vực cầu Đoan Hùng, theo hướng dẫn của H, D rẽ vào đường bê tông bên phải rồi đi đến bên bờ ngang sông Chảy thuộc xã Phú Lâm, huyện Đoan Hùng để giao dịch ma túy. Trong lúc chờ H đến D cất giấu vỏ bao thuốc lá có chứa gói ma túy vào bụi cỏ dại cách đó khoảng 5-6m rồi quay lại xe mô tô đứng đợi. Khoảng 15 phút sau H đến đưa cho D 1.500.000 đồng. D cầm tiền và chỉ chỗ cất giấu ma túy cho H. H đi lại lấy gói ma túy sau đó đi đến bảo D ngày 11/3/2022 nếu mua được ma túy thì đem đến khu vực cầu Đoan Hùng để bán cho H. D đồng ý. Sau đó D điều khiển xe mô tô quay về thành phố Thái Nguyên trả xe lấy xe đạp và chứng minh nhân dân rồi đi về nhà.

Đến ngày 11/3/2022 D tiếp tục đi mua ma túy của H để đem bán cho H. Do H không hứa hẹn trước với D mua số lượng ma túy là bao nhiêu nên khi mua ma túy của Hùng, D đã trao đổi với Hùng “Đưa cho em cầm đi lúc nào quay về trả tiền nhé”. Khi đến khu vực xã Chí Đám thì bị Công an huyện Đoan Hùng thu giữ toàn bộ 12,932 gam ma túy Heroine như đã nêu trên.

Vụ thứ 2: Hồi 14 giờ 00 phút ngày 10/3/2022 tại Khu L, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, Tổ công tác phòng chống ma túy của Công an huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ tiến hành kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1990, trú tại xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Tại thời điểm kiểm tra, H tự giác lấy từ trong người giao nộp cho Công an huyện Đoan Hùng 06 gói nhỏ bằng giấy đều có đặc điểm mặt ngoài có hình họa tiết và chữ, mặt trong màu trắng, bên trong mỗi gói nhỏ đều có chứa chất bột cục màu trắng. H khai nhận là Heroine tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Tổ công tác của Công an huyện Đoan Hùng đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Mạnh H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ các tang vật gồm: 06 gói nhỏ bằng giấy đều có đặc điểm mặt ngoài có hình họa tiết và chữ, mặt trong màu trắng, bên trong mỗi gói nhỏ đều có chứa chất bột cục màu trắng; 01 điện thoại di động Oppo kèm sim số 0967599615 và 400.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng)

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng đã ra quyết định trưng cầu giám định số chất bột cục màu trắng mà Nguyễn Mạnh H giao nộp. Tại bản Kết luận giám định số 379/KL-KTHS ngày 13/3/2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

Chất bột cục màu trắng chứa bên trong 06 gói giấy gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,378 gam. Heroine là chất ma túy nằm trong

Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,215 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy bên ngoài đều có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong tại các mép dán.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Mạnh H thừa nhận ngày 09/3/2022 đã mua 1.500.000 đồng tiền ma túy của Trần Việt D. Sau khi mua được ma túy H đã hỏi D nếu có ma túy thì ngày 11/3/2022 mang đến địa phận huyện Đoan Hùng để bán cho H cả hai thống nhất gặp nhau ở khu vực cầu Đoan Hùng. Cả D và H đều chưa thanh toán tiền cho nhau cũng chưa thỏa thuận cụ thể về số lượng ma túy sẽ mua bán trao đổi.

Số ma túy đã mua được ngày 09/3/2022 H mang về nhà chia thành nhiều phần nhỏ, sau đó sử dụng một phần, phần còn lại H dùng mảnh giấy lịch treo tường gói lại thành 08 gói nhỏ đều có đặc điểm gói ngoài là mảnh giấy mặt ngoài có in hoạ tiết và chữ mặt trong màu trắng bên trong chứa ma túy Heroine. H đã bán cho Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987 trú tại Khu N, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ 02 gói vào ngày 10/3/2022, cụ thể: khoảng 10 giờ ngày 10/3/2022 khi H đang ở nhà tại khu Lạp Xuyên, xã Hùng Xuyên, huyện Đoan Hùng thì nhận được điện thoại của Nguyễn Văn Đ gọi đến số 0967599615 lắp trên máy điện thoại Oppo Reno của H để hỏi mua 400.000 đồng tiền ma túy Heroine. H đồng ý khoảng 30 phút sau H bán cho Đ 02 gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng tại khu vực cổng nhà H. Ngoài hành vi bán ma túy như trên H không bán ma túy cho ai khác. 06 gói ma túy còn lại H mang theo bên người nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện thu giữ tại khu vực cổng nhà thuộc khu Lạp Xuyên, xã Hùng Xuyên, huyện Đoan Hùng. Từ trước đến nay H chỉ có duy nhất một lần bán ma túy cho Nguyễn Văn Đ, ngoài ra không bán cho ai khác.

Vụ thứ 3: Hồi 10 giờ 15 phút, ngày 10/3/2022 tại Khu L, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, Công an xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ tiến hành kiểm tra hành chính đối với Lương Văn Q, sinh năm 1988 trú tại khu T, xã V, huyện Đ và Nguyễn Công Đ, sinh năm 1987, trú tại khu N, xã C, huyện Đ. Tại thời điểm kiểm tra, Q và Đ mỗi người đều tự giác giao nộp 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 03ml, bên trong chứa dung dịch màu trắng bên trong chứa dung dịch màu trắng và khai nhận trong mỗi chiếc xi lanh đều là dung dịch chứa Heroine. Ngoài ra Đ còn tự giao nộp 01 gói giấy mặt ngoài có hoa văn nhiều màu sắc, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng và khai nhận là Heroine Đ tàng trữ nhằm mục đích sử dụng. Công an xã Hùng Xuyên đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với Lương Văn Q và Nguyễn Công Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ các tang vật gồm: Thu giữ của Lương Văn Q: 01 xi lanh nhựa màu trắng bên trong chứa chất dung dịch màu trắng (xi lanh thứ nhất); 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen kèm sim số 0986.037.456; Thu giữ của Nguyễn Công Đ 01 xi lanh nhựa màu trắng bên trong chứa chất dung dịch màu trắng (xi lanh thứ hai); 01 gói giấy mặt ngoài có hoa văn nhiều màu sắc, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng; 01 điện thoại

di động Samsung Galaxy On7 màu đen kèm sim số 0976.585.884; 01 xe mô tô BKS 19S1-3844.

Cùng ngày Công an xã Hùng Xuyên đã tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể đối với Lương Văn Q và Nguyễn Công Đ, kết quả thấy Q và Đ dương tính với ma túy.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng đã ra quyết định trưng cầu giám định số chất bột cục màu trắng và dung dịch màu trắng chứa trong 02 xi lanh mà Nguyễn Công Đ và Lương Văn Q giao nộp. Tại bản Kết luận giám định số 378/KL-KTHS ngày 13/3/2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

+ Chất bột cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy mặt ngoài in hình họa tiết, hoa văn, mặt trong màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,071 gam.

+ Dung dịch màu trắng có thể tích 0,7ml (không phẩy bảy mililits) chứa trong 01 xy lanh nhựa màu trắng loại 03ml/cc gửi đến giám định có chứa chất ma túy, loại Heroine, hàm lượng Heroine trong dung dịch gửi đến giám định là 24,57 miligam/mililit (0,02457 gam/mililit); khối lượng Heroine trong 0,7ml dung dịch trên là 17,2 miligam (0,0172gam);

+ Dung dịch màu trắng có thể tích 1,0ml (một phẩy không mililits) chứa trong 01 xy lanh nhựa màu trắng loại 03ml/cc gửi đến giám định có chứa chất ma túy, loại Heroine, hàm lượng Heroine trong dung dịch gửi đến giám định là 49,10 miligam/mililit (0,0491 gam/mililit); khối lượng Heroine trong 1,0 ml dung dịch trên là 49,1 miligam (0,0491gam);

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: 02 xy lanh nhựa được niêm phong trong bì giấy số 01; 0,029 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong bì giấy số 02 bên ngoài đều có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong tại các mép dán.

Như vậy tổng số ma túy Heroine qua giám định là 0,1373 gam Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đ trình bày: Nguyễn Công Đ tên thật là Nguyễn Văn Đ. Khoảng 09 giờ ngày 10/3/2022 khi Lương Văn Q đang ở nhà tại Khu T, xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ thì nảy sinh ý định mua ma túy Heroine về sử dụng. Q sử dụng điện thoại di động Nokia lắp sim số 0986.037.456 của mình để gọi đến sim số 0976.585.884 lắp trên điện thoại di động Samsung galaxy on 7 của Nguyễn Văn Đ để rủ đi mua ma túy về sử dụng. Đ đồng ý và dùng điện thoại di động của mình gọi đến số của Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1990, trú tại xã Hùng Xuyên, huyện Đoan Hùng để hỏi mua ma túy. H đồng ý và bảo Đ đến cổng nhà H để giao dịch. Khoảng 5 phút sau, Đ điều khiển xe mô tô BKS 19S1-3844 đi từ nhà thuộc khu N, xã C, huyện Đ đến đón Q rồi đi theo hướng UBND xã Hùng Xuyên. Trên đường đi Q đưa cho Đ 400.000 đồng. Khi đi đến khu vực gần đường rẽ vào nhà H, Đ bảo Q xuống xe, đứng đợi còn một mình Đ điều khiển xe đi đến cổng nhà H rồi dùng điện thoại liên lạc với H và nói:

“Cháu đến cổng rồi, xuống đi, cháu có 400” ý của Đ muốn mua của H 400.000 đồng tiền ma túy. Khoảng 02 phút sau, H đi bộ xuống cổng. Tại đây Đ đưa cho H 400.000 đồng và nhận 02 gói nhỏ có đặc điểm được gói ngoài bằng mảnh giấy (loại giấy lịch treo tường) mặt ngoài có màu, in hình họa tiết và chữ, mặt trong màu trắng bên trong chứa Heroine. Sau đó H đi về nhà còn Đ quay lại đường rẽ đón Q rồi cùng đi đến khu vực để xe tang của khu nghĩa trang thuộc khu Lập Xuyên, xã Hùng Xuyên. Tại đây Đ nói với Q số tiền 400.000 đồng Q đưa, Đ mua được 02 gói Heroine, cả hai thống nhất cùng lấy ra để sử dụng. Sau đó Đ lấy từ trong người ra 02 gói ma túy vừa mua được để lên nền bê tông rồi mở 01 gói ma túy để cả hai cùng sử dụng. Q lấy trong người ra 02 chiếc xy lanh và 02 ống nước cất tiêm, đưa cho Đ 01 chiếc xi lanh và 01 ống nước cất. Q và Đ mỗi người lấy một phần ma túy trong gói ma túy đã mở ra cho vào xi lanh lắc rồi cho nước cất vào lắc lên hòa tan ma túy để chuẩn bị sử dụng. Sau khi lấy ma túy vào xi lanh, Đ cất gói ma túy còn lại vào trong ví để sau này cả hai cùng sử dụng. Lúc này tổ công tác của Công an xã Hùng Xuyên đi tuần tra phát hiện hành vi của Q và Đ nên đã lập biên bản vi phạm hành chính và thu giữ các tang vật có liên quan.

Tại Cơ quan điều tra, Lương Văn Q thừa nhận bản thân đã cùng đi mua ma túy với Nguyễn Văn Đ để cùng sử dụng duy nhất một lần diễn ra vào ngày 10/3/2022 như đã nêu trên. Ngoài ra Q và Đ còn thừa nhận ngày 06/3/2022 đây bản thân đã tự đi mua ma túy của người không quen biết và sử dụng hết cho bản thân.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS-ĐH ngày 01/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Trần Việt D về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, i, q khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự và Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Đ và Lương Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Việt D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, i, q khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Đ và Lương Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điểm b, i, q khoản 2 điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Việt D từ: 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 11/3/2022.

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38, điều 55 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ: 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội từ 39 tháng đến 48 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 10/3/2022 đến ngày 16/3/2022.

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ: 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Lương Văn Q từ: 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 bì niêm phong số 382/KLGĐ bên trong chứa 0,140 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong số 384/KLGĐ bên trong chứa 12,721 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong số 378/KLGĐ bên trong chứa 0,029 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong số 378/KLGĐ bên trong chứa 02 xy lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong số 379/KLGĐ bên trong chứa 0,378 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 sim số 0973349161, 01 sim số 0936835480, 01 sim số 0976.585.884, 01 sim số 0986.037.456, 01 sim số 0967599615, 01 xy lanh nhựa loại 3ml và 01 ống Novocaine loại 02ml, 01 chiếc khẩu trang màu xanh kích thước 17cmx10cm. Là vật nhà nước cầm lưu hành và không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước : 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng số IMEI 1: 354481092908148, IMEI 2: 354481092908143 của Trần Việt D; 01 chiếc điện thoại di động Samsung galaxy ON 7, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI : 354014081012570; 01 xe mô tô nhãn hiệu FANTOM, màu xanh, đã qua sử dụng, số máy JL1P52FMHT008981, số khung WCHUUM7X008981, gắn biển số 19S1-3844 của Nguyễn Văn Đ; 01 điện thoại di động Nokia 105, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353482155664256, IMEI 2: 353482155664254 của Lương Văn Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno6 5G, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 864647052470575, IMEI 2: 864647052470567 của Nguyễn Mạnh H. Là công cụ, phương tiện phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Việt D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A15S, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 865787059269775, IMEI 2: 865787059269767, không liên quan đến vụ án, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/9/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng).

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ số tiền: 340.000 đồng (Ba trăm bốn mươi nghìn đồng), không liên quan đến vụ án. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Thu để sung vào ngân sách Nhà nước số tiền: 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng), của Nguyễn Mạnh H. Là tiền H bán ma túy cho Đ.

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 03/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng).

+ Thu của bị cáo Trần Việt D số tiền: 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), là tiền bán ma túy cho bị cáo H ngày 09/3/2022 để sung vào ngân sách Nhà nước

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Trần Việt D, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Văn Đ, Lương Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là phù hợp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan Điều tra, người làm chứng, thời gian, địa điểm, kết quả giám định ma túy, kết quả test ma túy, vật chứng cũng như các tài liệu khác có lưu trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do vậy có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 09/3/2022, tại khu vực bến đò ngang sông Chảy thuộc xã Phú Lâm, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ Trần Việt D có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Heroine cho Nguyễn Mạnh H thu 1.500.000 đồng. Ngày 11/3/2022 tại Khu N, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ Trần Việt D tiếp tục có hành vi tàng trữ tổng số 12,923 gam ma túy Heroine nhằm mục đích để bán nhưng chưa kịp thực hiện thì bị phát hiện, thu giữ. Quá trình xác minh nhân thân thấy trước đó Trần Việt D đã bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy và chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này của Trần Việt D là tái phạm nguy hiểm. Hành vi này của Trần Việt D đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, i, q khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự. Ngày 10/3/2022, tại Khu L, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ Nguyễn Mạnh H có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy Heroine cho Nguyễn Văn Đ thu 400.000 đồng; Chiều cùng ngày H tiếp tục có hành vi tàng trữ 0,378 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi này của Nguyễn Mạnh H đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự và Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Ngày 10/3/2022 tại Khu L, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ Nguyễn Văn Đ và Lương Văn Q có hành vi tàng trữ 0,1373 gam ma túy Heroine nhằm mục đích sử dụng

cho bản thân. Hành vi này của Nguyễn Văn Đ và Lương Văn Q đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng truy tố bị cáo Trần Việt D về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, i, q khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự và Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Đ và Lương Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 251 BLHS quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ...

b, Phạm tội 02 lần trở lên

i, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam.

q. Tái phạm nguy hiểm ...”

Khoản 1, Điều 249 BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...”

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc loại tội nghiêm trọng và rất nghiêm trọng. Các bị cáo không những đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy các bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo D còn tự thú về hành vi tàng trữ 12,721 gam ma túy để bán cho bị cáo H và có bố đẻ là người có công với Cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo D được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và 01 tình tiết giảm

nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy khi xét xử cần xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt theo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với các vật chứng gồm: 01 bì niêm phong số 382/KLGĐ bên trong chứa 0,140 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong số 384/KLGĐ bên trong chứa 12,721 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong số 378/KLGĐ bên trong chứa 0,029 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong số 378/KLGĐ bên trong chứa 02 xy lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong số 379/KLGĐ bên trong chứa 0,378 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 sim số 0973349161, 01 sim số 0936835480, 01 sim số 0976.585.884, 01 sim số 0986.037.456, 01 sim số 0967599615, 01 xy lanh nhựa loại 3ml và 01 ống Novocaine loại 02ml, 01 chiếc khẩu trang màu xanh kích thước 17cmx10cm. Là vật cấm tàng trữ, lưu hành, không còn giá trị sử dụng do vậy cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với các vật chứng gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng số IMEI 1: 354481092908148, IMEI 2: 354481092908143 của Trần Việt D; 01 chiếc điện thoại di động Samsung galaxy ON 7, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI : 354014081012570; 01 xe mô tô nhãn hiệu FANTOM, màu xanh, đã qua sử dụng, số máy JL1P52FMHT008981, số khung WCHUUM7X008981, gắn biển số 19S1-3844 của Nguyễn Văn Đ; 01 điện thoại di động Nokia 105, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353482155664256, IMEI 2: 353482155664254 của Lương Văn Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno6 5G, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 864647052470575, IMEI 2: 864647052470567 của Nguyễn Mạnh H. Là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A15S, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 865787059269775, IMEI 2: 865787059269767 thu của bị cáo D, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo là phù hợp, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) thu của bị cáo H. Là tiền H bán ma túy cho Đ nên cần thu để sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- Đối với số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), bị cáo D bán ma túy cho bị cáo H ngày 09/3/2022, cần truy thu của bị cáo D để sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- Đối với số tiền: 340.000 đồng (Ba trăm bốn mươi nghìn đồng) thu của bị cáo Đ không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Đối với người nam giới tên H đã hai lần bán ma túy cho Trần Việt D vào ngày 09/3/2022 và 11/3/2022 qua xác minh chưa làm rõ được tên tuổi địa chỉ của Hùng nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ sẽ xử lý sau, là phù hợp.

[7] Đối với Nguyễn Mạnh H là lái xe taxi BKS 20A-140.50, H không biết Trần Việt D thuê xe đi xuống huyện Đoan Hùng tỉnh Phú Thọ để bán ma túy. Vì vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lương Văn Q, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Mạnh H Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện Đoan Hùng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đối với các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp cần chấp nhận.

[11] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm b, i, q khoản 2 điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Việt D.

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38, điều 55 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H.

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ và bị cáo Lương Văn Q.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Việt D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo Nguyễn Văn Đ và bị cáo Lương Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Xử phạt bị cáo Trần Việt D: 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 11/3/2022.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H: 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là: 39 (Ba mươi chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 10/3/2022 đến ngày 16/3/2022.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ: 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo Lương Văn Q: 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 bì niêm phong số 382/KLGD bên trong chứa 0,140 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong số 384/KLGD bên trong chứa

12,721 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong số 378/KLGD bên trong chứa 0,029 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong số 378/KLGD bên trong chứa 02 xy lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong số 379/KLGD bên trong chứa 0,378 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 sim số 0973349161, 01 sim số 0936835480, 01 sim số 0976.585.884, 01 sim số 0986.037.456, 01 sim số 0967599615, 01 xy lanh nhựa loại 3ml và 01 ống Novocaine loại 02ml, 01 chiếc khẩu trang màu xanh kích thước 17cmx10cm.

+ Tích thu bán sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng số IMEI 1: 354481092908148, IMEI 2: 354481092908143 của Trần Việt D.

- 01 chiếc điện thoại di động Samsung galaxy ON 7, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI : 354014081012570; 01 xe mô tô nhãn hiệu FANTOM, màu xanh, đã qua sử dụng, số máy JL1P52FMHT008981, số khung WCHUUM7X008981, gắn biển số 19S1-3844 của Nguyễn Văn Đ.

- 01 điện thoại di động Nokia 105, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353482155664256, IMEI 2: 353482155664254 của Lương Văn Q.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno6 5G, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 864647052470575, IMEI 2: 864647052470567 của Nguyễn Mạnh H.

+ Trả lại cho Trần Việt D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A15S, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 865787059269775, IMEI 2: 865787059269767, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng , tài sản ngày 03/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng).

+ Thu để sung vào ngân sách Nhà nước số tiền: 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng), của Nguyễn Mạnh H.

+ Trả lại cho Nguyễn Văn Đ số tiền: 340.000 đồng (Ba trăm bốn mươi nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 03/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng).

- Thu để sung vào ngân sách Nhà nước số tiền: 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) của Trần Việt D.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Trần Việt D, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Văn Đ, Lương Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Trại giam;
- VKS ND huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA; VP

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khanh